TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-ST
Ngày: 29-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quý Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Văn Châu;

Ông Trịnh Anh Bật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đức Huấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019, đối với bị cáo:

Tạ Văn H, sinh năm 1999 tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn H1 và bà Vũ Thị L; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1985; Có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn D, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn D1, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn D, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng: Anh Bùi Văn S, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970; Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; Đều ở địa chỉ: Thôn D, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 21/4/2019, Tạ Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 34B2- 627.36 chở chị Ngô Thị H từ xã Ư về xã N, khi đi qua khu vực Thôn D, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương xe của H điều khiển đã quấn vào dây bơm nước của anh Phạm Văn D nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. Thấy vậy ông Phạm Văn D1, sinh năm 1963 (bố đẻ anh D) chạy ra đẩy H và nói "Bây giờ mày thích sao", cùng lúc đó ông Phạm Văn C, sinh năm 1970 ở cùng thôn đến can ngăn thì H điều khiển xe mô tô chở chị H về quán của anh Bùi Văn S, sinh năm 1992 ở tại xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Khi đến quán của anh S, H vào trong phòng lấy 01 đoạn ống tuýp bằng kim loại màu trắng dài khoảng 01m, đường kính khoảng 2,5 cm rồi đi ra xe mô tô, biển số 34B2- 627.36. Anh S hỏi *"đi đâu đấy",* H không nói gì. H điều khiển xe mô tô đi được khoảng 50m, anh S chạy theo nói "Thăng kia mày quay lại đây", H dừng xe. S ngồi lên xe cầm 01 đoạn tuýp kim loại màu trắng, H điều khiển xe cầm 01 đoạn tuýp kim loại màu trắng đi đến nhà anh D. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H dừng xe cách công nhà anh D khoảng 06 m, S để tuýp kim loại xuống đường, đứng ở cạnh xe mô tô, còn H đi vào trong sân nhà anh D. Khi thấy anh D đang đứng ở sân, H nói "Mày thích gì", sau đó tay phải cầm tuýp giơ lên cao, vụt từ trên xuống dưới, anh D giơ tay trái lên trước mặt để đỡ làm tuýp đập vào tay trái anh D. H tiếp tục vụt 01 nhát vào người anh D, làm anh D quỵ xuống. Lúc này S bảo H đi ra ngoài, H cầm tuýp đi ra đường để đi về. Sau đó ông D1 ở dưới cầu ao chạy ra cổng, S nghĩ ông D1cầm dao ra chém mình nên cầm tuýp vụt vào phần sườn trái làm ông D1 bị bầm tím. Sau đó S, H đi về quán của S. Anh D được đưa đến trung tâm y tế huyện Tứ Kỳ điều trị.

Tại kết luận giám định số 101/TgT ngày 28/5/2019 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Tại công văn số 13/TgT ngày 16/7/2019 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương xác định: Tổn thương của anh Phạm Văn D có đặc điểm do vật tày gây ra, anh D bị người khác dùng tuýp kim loại đánh vào cẳng tay trái gây ra tổn thương là phù hợp.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã quản lý theo quy định: 01 đoạn tuýp kim loại hình trụ tròn, màu trắng dài 91 cm, đường kính 2,5 cm, hai đầu bằng của Tạ Văn H; 01 đoạn tuýp kim loại hình trụ tròn, màu trắng dài 145,5 cm, đường kính 2,5 cm, hai đầu bằng của Bùi Văn S; 01 con dao bằng kim loại, màu đen, có chuôi hình tròn, dài 10,05 cm, đường kính 2,9 cm, phần lưỡi dài 26 em, bản lưỡi phần rộng nhất 7,3 cm, phần nhất 5,1 cm do ông Phạm Văn D1 giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tạ Văn H đã bồi thường cho anh Phạm Văn D số tiền 20.000.000 đồng. Anh Phạm Văn D không yêu cầu, đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS-NG ngày 11/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Tạ Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, h khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo từ 27 tháng 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Về trách nhiệm dân sự: Phần bồi thường giữa bị cáo và bị hại đã xong, do vậy không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 tuýp (kim loại hình trụ tròn màu trắng dài 91cm, đường kính 2,5cm, hai đầu bằng) (kim loại hình trụ tròn màu trắng dài 145,5cm, đường kính 2,5cm, hai đầu bằng); 01 dao bằng kim loại, màu đen, có chuôi hình tròn, dài 10,05cm, đường kính 2,9 cm, phần lưỡi dài 26cm, bản lưỡi rộng nhất 7,3 cm, phần hẹp nhất 5,1 cm

Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Văn H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tạ Văn H không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng tuy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định thương tích cũng như nội dung các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/4/2019, tại Thôn D, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương do có mâu thuẫn từ trước, Tạ Văn H đã có hành vi dùng tuýp sắt gây thương tích cho anh Phạm Văn D, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khoẻ của người khác, ảnh hưởng xấu an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết được việc dùng hung khí nguy hiểm tác động đến thân thể, sức khoẻ của người khác là trái pháp luật. Nhưng do thái độ coi thường pháp luật, coi thường sức khoẻ của người khác, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận Tạ Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Căn cứ quy định của pháp luật, sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng nên có thể cho cải tạo tại địa phương tạo điều kiện giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm và cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời bảo đảm mục đích đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 02 tuýp (kim loại hình trụ tròn màu trắng dài 91cm, đường kính 2,5cm, hai đầu bằng) (kim loại hình trụ tròn màu trắng dài

145,5cm, đường kính 2,5cm, hai đầu bằng) xác định là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng; 01 dao bằng kim loại, màu đen, có chuôi hình tròn, dài 10,05cm, đường kính 2,9 cm, phần lưỡi dài 26cm, bản lưỡi rộng nhất 7,3 cm, phần hẹp nhất 5,1 cm của ông Phạm Văn D1, ông D1 không đề nghị nhận lại nên HĐXX tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, anh Bùi Văn S, sinh năm 1992 có hành vi cầm tuýp sắt đi cùng H đến nhà anh Phạm Văn D nhưng giữa H và anh S không có sự bàn bạc về việc gây thương tích cho anh D, anh S cũng không biết H đi đâu, làm gì nên anh Bùi Văn S không đồng phạm với bị cáo; hành vi dùng tuýp sắt vụt vào người ông Phạm Văn D1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đã xử phạt vi phạm hành chính đối với anh S là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Tạ Văn H 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/11/2019.

Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục. trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp Tạ Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 tuýp (kim loại hình trụ tròn màu trắng dài 91cm, đường kính 2,5cm, hai đầu bằng) (kim loại hình trụ tròn màu trắng dài 145,5cm, đường kính 2,5cm, hai đầu bằng); 01 dao bằng kim loại, màu đen, có chuôi hình tròn, dài 10,05cm, đường kính 2,9 cm, phần lưỡi dài 26cm, bản lưỡi rộng nhất 7,3 cm, phần hẹp nhất 5,1 cm (*Đặc điểm vật chứng theo biên*

bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang ngày 20/11/2019).

Về án phí; Bị cáo Tạ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HSNV CA huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;\
- UBND xã N, huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quý Long